

Số: 1955 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 03 tháng 06 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông được tái cấu trúc trong lĩnh vực Phòng, chống thiên tai, Bảo hiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 186/TTr-SNN ngày 29 tháng 5 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông được tái cấu trúc trong lĩnh vực Phòng, chống thiên tai, Bảo hiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2.** Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26 tháng 2 năm 2020, Quyết định 1993/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2021 và Quyết định số 3869/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Phòng, chống thiên tai, Bảo hiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 3.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- TT TH-CB, P. HC-TC;
- Lưu: VT, K10, K13, KSTT<sup>(c)</sup>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 05 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG  
ĐƯỢC TÁI CẤU TRÚC TRONG LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI, BẢO HIỂM  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	STT QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>I. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI</b>						
01	STT 01, Phụ lục 03, Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/2/2020	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh 2.002162.000.00.00.H08	45 ngày làm việc	<p>15 ngày làm việc</p> <p>15 ngày làm việc</p>	<p><b>Bước 1.</b> UBND cấp xã tiếp nhận:</p> <p>1.1. Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và môi trường/Địa chính - xây dựng - Đô thị và môi trường, tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã thành lập hội đồng kiểm tra để lập biên bản kiểm tra, xác minh mức độ thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ cụ thể của từng hộ sản xuất và giải quyết: 10 ngày.</p> <p>1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 04 ngày.</p> <p>1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng chuyên môn cấp huyện (Phòng Kinh tế/Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn): 01 ngày.</p> <p><b>Bước 2.</b> UBND cấp huyện tiếp nhận:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Chuyên môn phân công thụ lý: 1/2 ngày</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 10,5 ngày</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Chuyên môn thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 02 ngày.</p>	Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 14/10/2019

STT	STT QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
					<p>2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kế hoạch – Tổng hợp Sở): 01 ngày.</p> <p><b>Bước 3.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Kế hoạch – Tổng hợp Sở, phân công thụ lý: 1/2 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên (phối hợp với chi cục quản lý chuyên ngành) giải quyết: 05 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng Kế hoạch – Tổng hợp Sở thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p>3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1/2 ngày.</p> <p>3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Tài chính tỉnh: 1/2 ngày</p>	
				07 ngày làm việc		
				05 ngày làm việc	<b>Bước 4.</b> Sở Tài chính giải quyết hồ sơ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	
				2,5 ngày làm việc	<b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản	
				1/2 ngày làm việc	<b>Bước 6.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến UBND cấp xã nơi tiếp nhận và theo nơi nhận.	
02	STT 02, Phụ lục 03, Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/2/2020	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai 2.002161.000.00.00.H08	45 ngày làm việc	15 ngày làm việc	<p><b>Bước 1.</b> UBND cấp xã tiếp nhận:</p> <p>1.1. Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và môi trường/Địa chính - xây dựng - Đô thị và môi trường, tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã thành lập hội đồng kiểm tra để lập biên bản kiểm tra, xác minh mức độ thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ cụ thể của từng hộ sản</p>	Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 14/10/2019

STT	STT QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
					xuất và giải quyết: 10 ngày 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 04 ngày. 1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng chuyên môn cấp huyện (Phòng Kinh tế/Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn): 01 ngày.	
				15 ngày làm việc	<b>Bước 2.</b> UBND cấp huyện tiếp nhận: 2.1. Lãnh đạo Phòng Chuyên môn phân công thụ lý: 1/2 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 10,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Chuyên môn thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 02 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh): 01 ngày.	
				07 ngày làm việc	<b>Bước 3.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh) giải quyết. 3.1. Lãnh đạo Phòng Phòng chống thiên tai (thuộc Chi cục Thủy lợi), phân công thụ lý: 1/2 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng phòng chống thiên tai thông qua kết quả: 1/2 ngày. 3.4. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 01 ngày.	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
					<p>3.5. Lãnh đạo Sở (Phó trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh) ký duyệt: 1/2 ngày.</p> <p>3.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến cơ quan Sở Tài chính: 1/2 ngày</p>	
				05 ngày làm việc	<b>Bước 4.</b> Sở Tài chính giải quyết hồ sơ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	
				2,5 ngày làm việc	<b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản	
				1/2 ngày làm việc	<b>Bước 6.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến UBND cấp xã nơi tiếp nhận.	
03	STT 01, Quyết định số 3869/QĐ-UBND ngày 20/9/2021	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội  1.010091.000.00.00.H08	25 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được đơn, hồ sơ theo quy định)	10 ngày làm việc	<p><b>Bước 1.</b> UBND cấp xã tiếp nhận:</p> <p>1.1. Công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và môi trường/ Địa chính – xây dựng – Đô thị và môi trường, tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã lập hồ sơ trình UBND cấp huyện: 08 ngày</p> <p>1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng chuyên môn cấp huyện (Phòng Kinh tế/Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn): 01 ngày.</p>	Quyết định 3425/QĐ-UBND ngày 17/8/2021
			05 ngày làm việc	<p><b>Bước 2.</b> UBND cấp huyện tiếp nhận:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1/2 ngày</p> <p>2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt quyết định</p>		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
					<p>hỗ trợ kinh phí khám bệnh, chữa bệnh cho người tham gia lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã: 1/2 ngày.</p> <p>2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến UBND cấp xã: 1/2 ngày.</p>	
				10 ngày làm việc	<b>Bước 3.</b> UBND cấp xã có trách nhiệm thực hiện chi trả kinh phí khám chữa bệnh cho đối tượng được hưởng trợ cấp. Việc chi trả bằng hình thức chuyển khoản hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tiếp nhận ở cấp xã.	
04	STT 02, Quyết định số 3869/QĐ-UBND ngày 20/9/2021	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội 1.010092.000.00.00.H08	30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được đơn, hồ sơ theo quy định)	10 ngày làm việc	<p><b>Bước 1.</b> UBND cấp xã tiếp nhận:</p> <p>1.1. Công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và môi trường/ Địa chính – xây dựng – Đô thị và môi trường, tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã lập hồ sơ trình UBND cấp huyện: 08 ngày</p> <p>1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng chuyên môn cấp huyện (Phòng Kinh tế/Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn): 01 ngày.</p> <p><b>Bước 2.</b> UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng chuyên môn phân công thụ lý: 1/2 ngày</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết, tham mưu Chủ tịch UBND cấp huyện lập hồ sơ trình UBND cấp tỉnh: 03 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1/2 ngày</p>	Quyết định 3425/QĐ-UBND ngày 17/8/2021

STT	STT QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
					<p>2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 1/2 ngày</p> <p>2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh): 1/2 ngày.</p>	
				02 ngày làm việc	<p><b>Bước 3.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh) giải quyết.</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Phòng, chống thiên tai (thuộc Chi cục Thủy lợi), phân công thụ lý: 1/8 ngày</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 1,25 ngày</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng Phòng, chống thiên tai thông qua kết quả: 1/8 ngày</p> <p>3.4. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 1/8 ngày</p> <p>3.5. Lãnh đạo Sở (Phó trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh) ký duyệt: 1/8 ngày</p> <p>3.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Tài chính (phối hợp): 1/4 ngày</p>	
				1,5 ngày làm việc	<p><b>Bước 4. Sở Tài chính</b></p> <p>Sở Tài chính tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh</p>	
				01 ngày làm việc	<p><b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký quyết định trợ cấp tai nạn, bị chết cho người tham gia lực lượng xung kích</p>	



STT	STT QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				1/2 ngày làm việc	<b>Bước 6.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến UBND cấp xã nơi tiếp nhận.	
				10 ngày làm việc	<b>Bước 7.</b> UBND cấp xã có trách nhiệm thực hiện chi trả trợ cấp cho đối tượng được hưởng. Việc chi trả bằng hình thức chuyển khoản hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tiếp nhận ở cấp xã.	
<b>II. LĨNH VỰC BẢO HIỂM</b>						
5	STT 01, Mục II, Quyết định 1993/QĐ-UBND ngày 17/5/2021	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp 1.005412.000.00.00.H08	45 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	15 ngày	<p><b>Bước 1.</b> UBND cấp xã tiếp nhận:</p> <p>1.1. Công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và môi trường/Địa chính – xây dựng – Đô thị và môi trường, tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã rà soát, lập danh sách tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp đề nghị phê duyệt đối tượng được hỗ trợ báo cáo UBND cấp huyện: 10 ngày.</p> <p>1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 04 ngày.</p> <p>1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng chuyên môn cấp huyện (Phòng Kinh tế/Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn): 01 ngày.</p>	Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 09/10/2019
				15 ngày	<p><b>Bước 2.</b> UBND cấp huyện tiếp nhận:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng chuyên môn phân công thụ lý: 1/2 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết, thực hiện thẩm định, tổng hợp danh sách tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng được hỗ trợ: 10,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng chuyên môn thông qua kết quả:</p>	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				7,5 ngày	<p>01 ngày.            2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 02 ngày.            2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kế hoạch - Tổng hợp): 01 ngày.</p> <p><b>Bước 3.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giải quyết cụ thể:            3.1. Lãnh đạo Phòng Kế hoạch Tổng hợp phân công thụ lý: 1/2 ngày            3.2. Chuyên viên giải quyết, tham mưu Sở thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ bao gồm các thành phần: Lãnh đạo Sở chủ trì; đại diện Sở Tài chính phối hợp; Phòng Kế hoạch - Tổng hợp Sở; Chi cục quản lý nhà nước chuyên ngành (<i>Hội đồng này được thành lập và hoạt động trong 01 năm, khi có hồ sơ của doanh nghiệp bảo hiểm đề nghị chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có thông báo triệu tập các thành viên của Hội đồng</i>): 1,5 ngày            3.3. Hội đồng thực hiện tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp (có biên bản họp): 04 ngày.            3.4. Lãnh đạo Phòng Kế hoạch - Tổng hợp thông qua kết quả: 1/2 ngày            3.5. Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
					ký duyệt: 1/2 ngày 3.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả tới Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày	
				02 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành Quyết định phê duyệt danh sách đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp.	
				1/2 ngày	<b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện và UBND cấp xã có liên quan.	
				05 ngày	<b>Bước 6.</b> UBND cấp xã thực hiện niêm yết công khai danh sách tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp.	
<b>Tổng cộng: 05 TTHC</b>						